

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày: 13/8/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Th.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Châu;

Bà Nguyễn Thị Chín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11, ngày 13 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng L. Sinh ngày 29/9/2000, tại huyện Đắk Hà, tỉnh KT. Trú tại: Tổ dân phố 3A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh KT. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Phụ lái xe; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Xuân Quý (đã chết) và bà Hoàng Thị Ng. Bị cáo chưa có vợ. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Trần Văn Thạch:

Chị D Thị H Th, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn H'Lâm, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bà Võ Thị H, sinh năm 1954. Trú tại: Thôn 3, xã B, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông Trần Văn N, sinh năm 1958. Trú tại: Thôn 3, xã B, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1977. Trú tại: Thôn 2, xã Hòa Thuận, thành phố M TH, tỉnh ĐL. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị Ng: Ông Nguyễn Cao C, sinh năm 1973. Trú tại: Thôn 2, xã Hòa Thuận, thành phố M TH, tỉnh ĐL. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Hoàng Tuấn V, sinh năm 1996. Trú tại: Tổ dân phố 4B, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh KT. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Hồ Mạnh D, sinh năm 1997. Tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 03/8/2020, sau khi giao hàng xe đạp điện xong tại thị xã An Khê, tỉnh G. Nguyễn Hoàng L (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô tải có tải trọng 2490kg cùng đi trên xe có Hoàng Tuấn V (sinh năm 1996, trú tại thị trấn Đăk Hà, huyện ĐH, tỉnh KT) hướng từ huyện Đ đi thành phố M TH, tỉnh ĐL. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến KM 153 + 620m Quốc lộ 19, thuộc Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G thì L quan sát thấy anh THđang đi bộ từ bên phải đường qua bên trái đường (đường được phân chia thành hai chiều riêng biệt có dải phân cách cứng bằng sắt) và cách xe ô tô do L điều khiển khoảng 15m. Lúc này L đánh lái qua trái để tránh thì phần đầu bên trái của xe ô tô va vào dải phân cách, xe tiếp tục chạy và phần đầu bên phải xe ô tô tông trúng anh Thạch đẩy anh Thạch đi một đoạn khoảng 6m. Rồi L tiếp tục điều khiển xe qua phải để tránh không để bánh xe cán vào người anh Thạch, xe tiếp tục di chuyển thêm một đoạn khoảng 10m thì dừng lại.

Hậu quả:

- Anh THbị thương được L và V gọi xe taxi đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh G đến ngày 04/8/2020 thì anh Thạch bị chết tại Bệnh viện.

- Xe ô tô biển số: 47C-180.92 bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được thể hiện như sau:

- Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại KM 153 + 620m thuộc QL 19 thuộc TDP 7, thị trấn Đ, huyện Đ. Mặt đường trải nhựa phẳng, là đường một chiều có dải phân cách cứng kích thước (0,8 x 0,24)m, chiều rộng mặt đường hướng huyện Mang Yang, tỉnh G đi thành phố Pleiku, tỉnh G là 7,50m, chiều ngược lại là 7,4m. Không có đèn chiếu sáng công cộng, có vạch kẻ phân chia làn đường rộng 0,10m; Ngã ba phía bên phải giao cắt với đường quốc lộ 19 đường vào TDP 7, thị trấn Đ rộng 18m;

phía đường hướng huyện Mang Yang, tỉnh G đi thành phố Pleiku, tỉnh Gia có 01 đèn báo hiệu màu vàng nhấp nháy cách nơi xảy ra tai nạn 54,6m.

- Chọn mép đường bên phải đường hướng huyện Mang Yang đi thành phố Pleiku làm mép đường chuẩn. Vị trí phương tiện, dấu vết được đo vào mép đường chuẩn.

- Chọn trụ điện số 471F12/56/22 nằm phía bên phải đường làm điểm cố định.

- Sau tai nạn để lại các dấu vết, vật chứng như sau:

+ Trụ đứng dải phân cách bằng kim loại (ký hiệu 1) mép ngoài bên phải và mặt trước bị móp méo, xô lệch có diện tích (0,8 x 8 x 8)cm, điểm trên cùng cách mặt đất 0,8m. Trên thanh Ngng dải phân cách có vết trượt trơn bụi có diện tích (0,5 x 0,02)m, điểm đầu cách mặt đất 0,02m, cách tâm trụ dải phân cách 2,5m, cách mặt đất 0,67m, cách mép đường phải 7,5m, cách tâm ngã ba giao cắt vào Tổ dân phố 7, thị trấn Đ 10m và cách vết dịch màu đỏ 22m, điểm cuối vết trượt cách mặt đất 0,66m.

+ Vết dịch màu đỏ đã khô (ký hiệu 2) có diện tích chung (0,2 x 0,15)m. Tâm vết dịch cách mép đường phải 6,3m, cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 47C-180.92 là 6,6m.

- Xe ô tô BKS 47C-180.92 (ký hiệu 3) dừng đỗ trên đường QL19 đầu xe quay về hướng thành phố Pleiku, đuôi xe quay về hướng huyện Mang Yang. Tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 3,22m; tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 2,46m và cách trụ điện 15,10m.

(BL 67-69: Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường)

Dấu vết để lại trên xe ô tô biển số 47C – 180.92:

- + Kính chắn gió phía trước bị vỡ trong diện tích (1,55 x 0,78)m;
- + Ốp mặt nạ phía trước xe móp méo trong diện tích (1,20 x 0,47)m;
- + Đèn xi nhan phía trước bên trái bể vỡ trong diện tích (30 x 18)cm;
- + Cửa xe phía trước bên trái bị móp méo, cong vênh trong diện tích (40 x 30)cm;
- + Mặt ngoài lốp bánh xe phía sau, bên trái bị cà mòn cao su trong diện tích (30 x 10)cm;
- + Mép ngoài vành bánh xe phía sau bị cong vênh dài 7cm;
- + Dè chắn bùn bánh sau xe bên trái bị trầy xước, móp méo kim loại trong diện tích (8 x 4)cm;
- + Đèn xe bên hông trái, phía sau bị bể vỡ kích thước (10 x 10)cm;
- + Thùng xe bên hông trái có vết trầy xước, móp méo, thùng kim loại theo chiều từ trước ra sau, từ ngoài vào trong có diện tích (85 x 9)cm
- + Khung thùng xe phía sau bên trái cong vênh cong vênh theo chiều từ trước ra sau trong diện tích (47 x 10)cm;
- + Khung kim loại đuôi xe bên trái bị cong vênh theo chiều từ trước ra sau có diện tích (37 x 23)cm

Qua định giá tại Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: Phần hư hỏng của ô tô biển số 47C – 180.92 có tổng trị giá là 25.275.000 đồng.

Tại biên bản kiểm tra ma túy, nồng độ còn đối với Nguyễn Hoàng L hồi 21 giờ 22 phút ngày 03/8/2020 tại Trung tâm y tế huyện Đ kết quả: 0,00mg/l khí thở.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Hoàng L hồi 08 giờ 35 phút ngày 04/8/2020 tại Công an huyện Đ tiến hành thử nước tiểu bằng thanh thử Fastep kết quả: Âm tính.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 607/GĐPY ngày 13/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận: Nạn nhân TH chết do chấn thương ngực kín.

Vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển số 47C – 180.92; 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Quá trình điều tra xác định là của chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1977, trú tại thôn 2, xã Hòa Thuận, thành phố M TH, tỉnh ĐL nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại cho chị Ng là chủ sở hữu.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 660199008036 của Nguyễn Hoàng L do L giao nộp nên chuyển để xử lý tại giai đoạn xét xử.

Về dân sự:

- Sau khi xảy ra vụ tai nạn bị cáo Nguyễn Hoàng L và anh Nguyễn Cao C đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 180.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Hoàng Thị Ng và anh Nguyễn Cao C không yêu cầu Nguyễn Hoàng L phải bồi thường tài sản bị thiệt hại và không yêu cầu L phải trả lại số tiền trên.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 607/GĐPY ngày 13/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G; Bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ và không có ý kiến gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 660199008036 của Nguyễn Hoàng L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng L nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 20 giờ ngày 03/8/2020, Nguyễn Hoàng L điều khiển xe ô tô tải có tải trọng 2490kg, biển số: 47C-180.92 cùng đi trên xe có Hoàng Tuấn V hướng từ thị xã An Khê, tỉnh G về thành phố M TH, tỉnh ĐL. Khi đi đến KM 153 + 620m Quốc lộ 19, thuộc Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G thì L tông vào anh THđang đi bộ từ bên phải đường qua bên trái đường. Sau tai nạn, anh Thạch được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh G cấp cứu, đến ngày 04/8/2020 thì chết tại Bệnh viện. Tài sản thiệt hại là 25.275.000đồng.

Đây là vụ án nghiêm trọng với lỗi vô ý, bị cáo Nguyễn Hoàng L điều khiển xe ô tô biển số 47C-180.92 tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát, không

giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi phát hiện có người đi bộ qua đường, nên đã dẫn đến tai nạn, hậu quả làm anh TH chết. Hành vi của L là thực hiện không đúng các quy tắc giao thông đường bộ vi phạm khoản 1 Điều 3 Chương II Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIX của Bộ luật Hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông, là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn. Vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không.

- *Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hình vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã cùng người đại diện theo ủy quyền chủ sở hữu xe ô tô tự nguyện thỏa thuận bồi thường về dân sự để khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án tù treo; bị hại có một phần lỗi là đi bộ qua đường không chú ý quan sát, qua đường không đúng nơi quy định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt*: Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo Nguyễn Hoàng L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của phương tiện tham gia giao thông đường bộ, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Qua xem xét quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo Nguyễn Hoàng L có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Nguyễn Hoàng L được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo được rèn luyện bản thân thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với anh THđi bộ qua đường không chú ý quan sát, qua đường không đúng nơi quy định là vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật giao thông đường bộ, nhưng anh Thạch đã chết.

[4] Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hoàng L khai nghề nghiệp làm nông. Tại phiên tòa bị cáo L khai từ năm 2019 bị cáo làm nghề phụ lái xe ô tô tải, vì bị cáo Nguyễn Hoàng L có nghề nghiệp là phụ lái xe ô tô. Vì vậy, để phòng ngừa tội phạm chung căn cứ Điều 41; khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về việc cấm hành nghề lái xe ô tô 02 (hai) năm. Thời gian kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra vụ tai nạn bị cáo Nguyễn Hoàng L đã tác động chủ sở hữu xe ô tô, cùng với anh Nguyễn Cao C đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 180.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Hoàng Thị Ng và người đại diện theo ủy quyền của chị Ng là anh Nguyễn Cao C không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng L phải bồi thường tài sản bị thiệt hại xe ô tô và không yêu cầu L phải trả lại số tiền đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng thu giữ được:

- Đối với xe ô tô biển số 47C – 180.92; 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Quá trình điều tra xác định là của chị Hoàng Thị Ng, trú tại thôn 2, xã Hòa Thuận, thành phố M TH, tỉnh ĐL, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại cho chị Ng là chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 660199008036 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đak Lak cấp ngày 03/01/2020 mang tên Nguyễn Hoàng L do L giao nộp, kèm theo hồ sơ vụ án theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 04/5/2021 tại Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G. Xét thấy cần tiếp tục tạm giữ theo hồ sơ vụ án để đảm bảo thi hành đối với hình phạt bổ sung.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L;

- Căn cứ khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ;
- Căn cứ khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.
- Căn cứ khoản 1 Điều 3 Chương II Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC, ngày 28/8/2013 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIX của Bộ luật Hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông;
- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 (*một*) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (*hai*) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/8/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng L cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh KT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Hoàng L hành nghề lái xe ô tô 02 (*hai*) năm. Thời gian cấm hành nghề lái xe ô tô, kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

Tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe hạng B2 số 660199008036 do Sở giao thông vận tải tỉnh ĐL cấp ngày 03/01/2020 mang tên Nguyễn Hoàng L, kèm theo hồ sơ vụ án cho đến khi bị cáo Nguyễn Hoàng L chấp hành xong hình phạt bổ sung trong bản án này. Theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 03/8/2020 tại Công an huyện Đ, tỉnh G.

3. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/8/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh G;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Cơ quan Thi hành án tỉnh G;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh KT;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ/VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Th

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

